TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN THANH KHÊ – TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:69/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 13.11.2018
V/v: "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Vũ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Hà

Bà Lê Thị Nhớ

Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Minh Tâm – Chức vụ: Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên toà: Bà Lê Thị Minh Anh - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng; địa chỉ: Số 48 Trần Xuân Lê, phường Hòa Khê, quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số:436/2018/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 8 năm 2018, về việc "Ly hôn", theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số:436/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 10 năm 2018, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1976. Địa chỉ: Số xx đường A, tổ 18 phường H, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

2. Bị đơn: Ông Võ Xuân C, sinh năm 1976. Địa chỉ: Số xx đường A, tổ 18 phường H, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện gửi đến Tòa án ngày 23 tháng 8 năm 2018 và trình bày tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thu H trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thu H ông Võ Xuân C xây dựng gia đình vào năm 2000 có đăng ký kết hôn tại UBND phường Xuân Hà, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Sau khi xây dựng gia đình vợ về sinh sống tại xx đường A, tổ 18 phường H, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng từ đó cho đến nay. Trong quá trình chung sống vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hợp nhau không cùng quan điểm sống, ông C không lo làm ăn, suốt ngày ăn nhậu, say xỉn để một mình bà phải xoay sở lo kinh tế cho cả gia đình nên vợ chồng thường xuyên xảy xung đột, ra cãi vã với nhau, mâu thuẫn kéo dài gần năm nay. Bà H đã có 3 lần gửi đơn ly hôn với anh Võ Xuân C đến

Tòa án, lần gần nhất là vào đầu năm 2018 nhưng sau đó nghĩ lại vì tương lai của các con nên đã rút đơn xin về đoàn tụ nhưng đến nay ông C vẫn không thay đổi tính tình. Nay bà H xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Võ Xuân C.

- Về con chung: Bà H xác định, bà và ông C có 02 con chung là người là Võ Trần Khánh V, sinh ngày 01/12/20xx và Võ Xuân D, sinh ngày 25/02/20xx. Nếu Tòa án giải quyết ly hôn, bà có nguyện được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung, không yêu cầu anh C phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

*** Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng phát biểu quan điểm của mình về việc giải quyết vụ án:**

- Về thủ tục tố tụng:

+ Trong quá trình tranh tụng và tại phiên tòa, Thẩm phán và HĐXX thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của người tham gia tố tụng;

+ Bị đơn, mặc dù đã được Tòa án thực hiện việc cấp tống đạt các văn bản tố tụng theo đúng trình tự do pháp luật quy định, nhưng vẫn vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng và cũng không gửi cho Tòa án văn bản trình bày ý kiến, không thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại các Điều: 70, 71,72 và 234 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: Qua nghiên cứu hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, xét thấy yêu cầu xin được ly hôn của bà Nguyễn Thị Thu H đối với ông Võ Xuân C là có căn cứ, phù hợp với Điều 51 và Điều 56 luật Hôn nhân và gia đình. Đề nghị HĐXX xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Thị Thu H.

- Về con chung: Xét thấy bà Nguyễn Thị Thu H có nghề nghiệp có thu nhập ổn định đủ điều kiện nuôi dưỡng con chung, vì vậy đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu về nuôi con chung của bà Nguyễn Thị Thu H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Ngày 23 tháng 8 năm 2018, bà Nguyễn Thu H khởi kiện yêu cầu ly hôn với ông Võ Xuân C có hộ khẩu thường trú và đang cư trú tại xx đường A, tổ 18 phường H, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Ngày 29/8/2018 Tòa án nhân dân quận Thanh Khê thụ lý giải quyết vụ án là đúng theo trình tự tố tụng và thẩm quyền giải quyết vụ án được quy định tại Điều 191, Điều 195 và khoản 1 Điều 28, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn ông Võ Xuân C đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Do đó, HĐXX căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự để tiến hành xét xử vụ án.

[2] Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thu H cho rằng trong quá trình chung sống bà và ông Võ Xuân C xảy ra nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hợp nhau không cùng quan điểm sống, ông C không lo làm ăn, suốt ngày ăn nhậu, say xỉn để một mình bà xoay sở lo kinh tế cho cả gia đình, nên vợ chồng thường xuyên xảy

xung đột, ra cãi vã với nhau, mâu thuẫn kéo dài gần năm năm nay, hiện nay tình cảm vợ chồng không còn nữa, nên bà H đề nghị Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Võ Xuân C. Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê tại phiên tòa thể hiện: Hôn nhân giữa bà Nguyễn Thị Thu H và ông Võ Xuân C là hợp pháp, quá trình chung sống vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn như bà H trình bày là có căn cứ và thực tế bà Hằng đã nhiều lần gửi đơn ly hôn đến Tòa để giải quyết, nhưng vì hạnh phúc gia đình, tương lai các con bà đã rút đơn về đoàn tụ nhưng cuộc sống chung của vợ chồng vẫn không có gì thay đổi, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng hơn. Trong quá trình tranh tụng và tại phiên tòa, ông C biết bà H khởi kiện ly hôn ông và được Tòa án thụ lý giải quyết nhưng ông cũng không có ý kiến gì đối với yêu cầu trên của bà H, điều đó thể hiện ông C bỏ mặt và cũng không tha thiết hàn gắn mối quan hệ hôn nhân với bà H. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng của bà H và ông C đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được và đời sống chung không thể kéo dài, xét yêu cầu ly hôn của bà H đối với ông C là phù hợp với Điều 51 và Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình nên chấp nhận.

[3] Về quan hệ con chung: Bà Nguyễn Thị Thu H và ông Võ Xuân C có 02 người con chung là Võ Trần Khánh V, sinh ngày 01/12/20xx và Võ Xuân D, sinh ngày 25/02/20xx, tại phiên tòa bà H có nguyện vọng được nuôi dưỡng 02 con chung và không yêu cầu ông C cấp dưỡng phí tổn nuôi con. Xét yêu cầu được nuôi con của bà H, HĐXX thấy: Việc nuôi dạy con cái là quyền và nghĩa vụ của cha mẹ, ai cũng có quyền này, trong quá trình tranh tụng và tại phiên toà hôm nay, ông C đều vắng mặt không có lý do và cũng không có ý kiến gì đối với việc nuôi dưỡng con chung sau khi ly hôn, điều đó thể hiện nguyện vọng được nuôi con của ông C là không có; xét yêu cầu được nuôi con của bà H là có căn cứ và phù hợp với nguyên vọng của các con,. Do đó, HĐXX căn cứ vào Điều 58 Luật hôn nhân và Gia đình chấp nhận yêu cầu trên.

[4] Về nghĩa vụ cấp dưỡng phí tổn nuôi con sau khi ly hôn: Việc cấp dưỡng phí tổn của cha mẹ đối với con cái sau ly hôn là nghĩa vụ chung, bên không trực tiếp nuôi con phải có nghĩa vụ cấp dưỡng một phần phí tổn cho bên nuôi con. Tại phiên tòa bà Nguyễn Thị Thu H không yêu cầu ông Võ Xuân C cấp dưỡng phí tổn nuôi con, vì từ trước đến nay các con đều do bà lo lắng nuôi dưỡng, bà đủ khả năng để lo tốt cho các con. Xét yêu cầu trên của bà H là tự nguyện nên HĐXX chấp nhận không buộc ông C phải có nghĩa vụ cấp dưỡng phí tổn nuôi con.

[5] Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, bà Nguyễn Thị Thu H phải chịu 300.000đ theo quy định tại Điều 27 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về việc "Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, sử dụng án phí lệ phí Tòa án" của Uỷ ban thường vụ quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Các Điều 51, 56, 58, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và Gia đình; Điều 27 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về việc "Quy định về mức

thu, miễn, giảm, thu, nộp, sử dụng án phí lệ phí Tòa án" của Uỷ ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1.Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thu H được ly hôn với ông Võ Xuân C.

2. Về con chung: Bà Nguyễn Thị Thu H được quyền trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng và giáo dục con chung tên Võ Trần Khánh V, sinh ngày 01/12/20xx và tên Võ Xuân D, sinh ngày 25/02/20xx cho đến khi trưởng thành. Ông Võ Xuân C không có nghĩa vụ cấp dưỡng phí tổn nuôi con sau khi ly hôn.

Khi ly hôn cha, mẹ đều có các quyền, nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.

3. Án phí: Bà Nguyễn Thị Thu H phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu số: 0004122 ngày 29/8/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

4. Án xử sơ thẩm, báo cho nguyên đơn biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay. Riêng bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận hoặc niêm yết kết quả xét xử tại nơi cư trú./.

***Nơi nhận*:**
- Người tham gia tố tụng;
- Viện KSND quận Thanh Khê;
- UBND phường Xuân Hà;
- Chi cục THADS Q. Thanh Khê;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hoàng Vũ